Lập danh sách rủi ro của dự án và đưa ra các giải pháp để giải quyết khi rủi ro xảy ra. Chú ý đến rủi ro liên quan về thời gian, chi phí, nhân sự.

Thang đo: Low - Moderate - Significant - High

(Thang đo 1 đến 6)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên rủi ro | Khả năng xuất hiện | Mức độ ảnh hưởng | Giải pháp |
| 1 | Mã nguồn chất lượng kém (không tuân theo quy chuẩn, trùng lặp code) | Significant | Moderate | - Đảm bảo code được review và refactor kỹ  - Tuân theo code convention |
| 2 | Công nghệ chưa phù hợp | Low | High | - Nghiên cứu và xác định ưu nhược điểm của công nghệ trước khi lựa chọn |
| 3 | Dự án trễ hạn bàn giao | High | High | - Lên kế hoạch chi tiết cho công việc.  - Theo sát kế hoạch để hoàn thành đúng tiến độ. |
| 4 | Hiệu suất thấp | Moderate | Significant | - Cải thiện tâm lý nhân viên.  - Bảo đảm nhịp độ đều đặn trong công việc. |
| 5 | Thiếu hụt nhân sự | Low | Significant | - Phân bổ nhân sự hợp lý  - Thuê thêm nhân sự cho dự án |
| 6 | Giao tiếp trong team kém | Moderate | Moderate | - Tổ chức Ice-breaking, team building, company trip |
| 7 | Thiếu kinh nghiệm quản lý dự án | Low | Significant | - Tham gia các buổi training về quản lý dự án |
| 8 | Rào cản ngôn ngữ | Significant | Significant | - Trau dồi ngoại ngữ  - Thuê nhân viên phiên dịch |
| 9 | Sản phẩm chưa đúng kỳ vọng của khách hàng | High | High | - Đặc tả chi tiết yêu cầu của khách hàng  - Thường xuyên giao tiếp với khách hàng, nhận feedback. |
| 10 | Chi phí vượt ước tính ban đầu | Moderate | High | - Thu thập dữ liệu về thời gian của các công việc trong quá khứ.  - Tính toán, ước lượng khối lượng công việc chi tiết |
| 11 | Thiên tai | Low | High | - Đặt backup server tại nhiều địa điểm cách xa nhau  - Thường xuyên backup dữ liệu lên cloud |